

Số: /KH-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh 06 tháng cuối năm 2025

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC); Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện kiểm soát TTHC và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh 06 tháng cuối năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức thực hiện có hiệu quả, chất lượng công tác cải cách, kiểm soát TTHC và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh nhằm đạt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh

doanh năm 2025 và 2026; Quyết định số 240/QĐ-TTg ngày 04/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm năm 2025...

b) Kiểm soát chặt chẽ việc quy định TTHC và TTHC nội bộ trong các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) và văn bản của tỉnh; thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động chính sách, TTHC. Rà soát, đơn giản hóa TTHC, cắt giảm thời gian, chi phí và thực hiện TTHC của người dân, doanh nghiệp; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

c) Đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính. Tái cấu trúc, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến thực hiện tại các cấp chính quyền. Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa.

d) Tăng cường giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ Nhân dân; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết TTHC; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác cải cách TTHC.

2. Yêu cầu

a) Kiểm soát TTHC và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu phục vụ; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

b) Xác định các nhiệm vụ phải phù hợp với quan điểm chỉ đạo, nội dung, mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các chỉ tiêu, nhiệm vụ của UBND tỉnh năm 2025 về công tác kiểm soát TTHC, đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và các nội dung về đẩy mạnh cải cách TTHC, hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp. Phân công công việc hợp lý, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong đó, xác định chỉ tiêu, trách nhiệm và thời hạn thực hiện, dự kiến sản phẩm.

c) Gắn kết chặt chẽ giữa kiểm soát TTHC và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông với chuyển đổi số, áp dụng các thành tựu khoa học, công nghệ, phương pháp tiên tiến và mạnh dạn thí điểm các sáng kiến, giải pháp mới đáp ứng yêu cầu thực tiễn và xu thế phát triển.

d) Nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi tổ chức, đơn vị và vai trò người đứng đầu trong việc thực hiện các hoạt động có liên quan đến công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Huy động sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, đơn vị, cá nhân, tổ chức có liên quan trong triển khai, thực hiện.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Nhóm nhiệm vụ về chỉ đạo, điều hành

- Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp xã triển khai công tác kiểm soát TTHC và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, hoàn thành đúng tiến độ 100% nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trong năm.

- Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Tổng hợp, báo cáo Văn phòng Chính phủ về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC, thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia định kỳ hoặc đột xuất.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia và kiểm tra việc thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm về công tác kiểm soát TTHC.

2. Nhóm nhiệm vụ kiểm soát TTHC, công bố, công khai, thực hiện TTHC

- Tiếp tục thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc ban hành TTHC, đánh giá tác động của TTHC, thẩm định quy định về TTHC tại dự thảo văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND tỉnh. Bảo đảm 100% TTHC khi ban hành được đánh giá tác động đảm bảo đúng quy định.

- Tiếp tục rà soát, công bố TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước; thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ. Bảo đảm hoàn thành 100% TTHC nội bộ được rà soát, đơn giản hóa.

- Rà soát, triển khai nghiêm túc các nhiệm vụ rà soát, đánh giá, đơn giản hóa TTHC trọng tâm năm 2025 thuộc phạm vi quản lý và thẩm quyền giải quyết của các Sở, ngành, địa phương. Đề xuất các phương án, sáng kiến đơn giản hóa TTHC theo hướng phân cấp, uỷ quyền trong giải quyết TTHC, đơn giản hoá TTHC, giấy phép kinh doanh trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt (theo Phụ lục 02 kèm theo Kế hoạch này).

- Trên cơ sở quyết định công bố của Bộ, ngành Trung ương, các sở, ngành kịp thời trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp và TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Bảo đảm 100% TTHC được công bố, công khai và cập nhật kịp thời trên

Công dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Cổng thông tin điện tử của sở, ngành, địa phương và tại nơi tiếp nhận hồ sơ.

- Xây dựng, phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và cập nhật, hiệu chỉnh trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh khi có sự thay đổi. 100% TTHC được xây dựng quy trình nội bộ và được công bố, công khai, cập nhật kịp thời.

- Kiểm soát chặt chẽ quy trình giải quyết TTHC. Bảo đảm trên 90% hồ sơ TTHC được giải quyết trước và đúng hạn, trong đó có trên 60% trả trước hạn. Trường hợp, để xảy ra tình trạng chậm muộn phải thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra việc giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức. Kịp thời phát hiện những sai sót, hạn chế; xác định rõ nguyên nhân, cơ quan, đơn vị, cá nhân có trách nhiệm trong sai sót, hạn chế đó và xử lý nghiêm các tiêu cực, những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, tổ chức.

- Đổi mới phương pháp, hình thức, nội dung nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động truyền thông hỗ trợ công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Trong đó, tập trung tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến người dân, doanh nghiệp về dịch vụ công trực tuyến, thanh toán phí, lệ phí trực tuyến, thực hiện các nhóm TTHC liên thông, thực hiện TTHC qua VNeID; thực hiện số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.

3. Nhóm nhiệm vụ tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- Công khai địa chỉ, đường dây nóng của cơ quan tiếp nhận phản ánh kiến nghị về quy định hành chính. 100% bộ phận Một cửa các cấp niêm yết công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh kiến nghị.

- Kịp thời xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp về quy định hành chính, TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Thông tin dịch vụ công tỉnh và các địa chỉ tiếp nhận PAKN khác của tỉnh về quy định hành chính, TTHC và thực hiện TTHC. 100% phản ánh kiến nghị được giải quyết đúng và công khai kết quả xử lý theo quy định.

- Tổ chức đối thoại, lắng nghe ý kiến của người dân, doanh nghiệp.

- Công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công theo Quyết định số 766/QĐ-TTg. Định kỳ hằng tháng công khai danh sách cơ quan, tổ chức, cá nhân chậm muộn trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. 100% hồ sơ TTHC chậm, muộn đều phải có báo cáo giải trình lý do

với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích đối với 100% TTHC đủ điều kiện.

4. Nhóm nhiệm vụ thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và các nội dung tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

- Thực hiện tiếp nhận, số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC theo Khoản 11 Điều 1 Nghị định 107/NĐ-CP.

- Thực hiện số hóa 100% kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh và cấp xã. Trên 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó mà cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan Nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Đến 31/12/2025, 100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.

- Thực hiện các nội dung theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 về việc nâng cao Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian trên môi trường điện tử (Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp); giám sát, đánh giá chất lượng giải quyết TTHC trên cơ sở ứng dụng công nghệ mới. Đảm bảo mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%, trong đó mức độ hài lòng về giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

5. Nhóm nhiệm vụ thực hiện theo Nghị định số 45/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 quy định về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; đổi mới việc thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Thực hiện cung cấp thông tin, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan hành chính trên môi trường mạng.

- Tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với 100% dịch vụ công đủ điều kiện. Rà soát, tái cấu trúc, xây dựng và

cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tích hợp cung cấp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Tối thiểu 90% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- 100% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính có hồ sơ phát sinh được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 70%.

6. Nhóm nhiệm vụ về thực hiện Cổng dịch vụ công quốc gia

- Đồng bộ 100% danh mục, nội dung TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Đồng bộ 100% trạng thái hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với 100% TTHC đủ điều kiện.

7. Các nhiệm vụ khác

- Tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

- Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC và quy định có liên quan; nghiên cứu, khảo sát các mô hình mới trong công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và đề xuất phương án triển khai áp dụng.

- Đẩy mạnh, đổi mới công tác tuyên truyền về cải cách TTHC và dịch vụ công trực tuyến thông qua Cổng thông tin điện tử, các nền tảng mạng xã hội; bảo đảm nội dung phong phú, hình thức đa dạng, dễ tiếp cận với mọi tầng lớp nhân dân. Tăng cường phối hợp với Báo và Phát thanh, Truyền hình Bắc Ninh để lan tỏa thông tin rộng rãi.

- Phát động phong trào thi đua đối với công chức, viên chức Bộ phận Một cửa với chủ đề: “Tuyên truyền hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện số hóa hồ sơ, dịch vụ công trực tuyến, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử trong giải quyết TTHC”.

(Các nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục 1)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị, địa phương và các nội dung trong Kế hoạch của tỉnh, triển khai thực

hiện công tác kiểm soát TTHC, thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh 06 tháng cuối năm 2025 đảm bảo đồng bộ, thống nhất và hiệu quả; báo cáo kết quả thực hiện theo quy định và theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2. Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh), các Sở, ban, ngành; UBND cấp xã thực hiện các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách TTHC, xây dựng và chuyển đổi số trong công tác cải cách TTHC.

3. Sở Tài chính hướng dẫn các đơn vị, địa phương xây dựng và bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện công tác kiểm soát TTHC và triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định.

4. Báo và Phát thanh, Truyền hình Bắc Ninh; các cơ quan thông tin, truyền thông phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời thông tin, tuyên truyền tới người dân, doanh nghiệp về nội dung, kết quả triển khai công tác kiểm soát TTHC và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia trên địa bàn tỉnh.

5. Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nội dung tại Kế hoạch và các nội dung khác về công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng công việc; kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình BN;
- UBND cấp xã;
- VPUBND tỉnh: Lãnh đạo VP, các Phòng chuyên môn, Trung tâm TT;
- Lưu: VT, Trung tâm PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Sơn

Phụ lục 01
KẾ HOẠCH CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
VÀ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG
TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA VÀ CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC NINH
06 THÁNG CUỐI NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 16/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

Số TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
I	Nhóm nhiệm vụ về xây dựng văn bản, Kế hoạch chỉ đạo, điều hành					
1	Xây dựng văn bản triển khai, hướng dẫn và theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành; UBND cấp xã triển khai công tác kiểm soát TTHC và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã.	Trước 15/8/2025		Kế hoạch được ban hành
				Thường xuyên thực hiện theo văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ		Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
2	Xây dựng quy chế phối hợp trong công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	- Sở, ban, ngành; -UBND cấp xã và cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý III		Quyết định của UBND tỉnh
3	Hoàn thành đúng tiến độ 100% số nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trong năm	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã; - UBND cấp xã.	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Tháng 7	Tháng 12	Thể hiện trong báo cáo năm 2025

Số TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
4	Tổng hợp, báo cáo Văn phòng Chính phủ về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC, thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia định kỳ hoặc đột xuất.	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	- Sở, ban, ngành; -UBND cấp xã.	Theo định kỳ và đột xuất		Báo cáo của UBND tỉnh/Chủ tịch UBND tỉnh
II	Nhóm nhiệm vụ về kiểm soát việc ban hành các văn bản có quy định về TTHC thuộc thẩm quyền của HĐND và UBND tỉnh và TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh					
1	Thực hiện quy trình đánh giá tác động đối với các quy định về TTHC trong hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)	Các đơn vị được giao xây dựng văn bản QPPL	- Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh); - Sở Tư pháp.	Theo Kế hoạch xây dựng văn bản QPPL		- Biểu đánh giá tác động đối với các quy định về TTHC trong dự thảo văn bản QPPL; - Văn bản góp ý của Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh) và Văn bản thẩm định của Sở Tư pháp
2	Kiểm soát và thẩm định việc ban hành các văn bản QPPL có quy định về TTHC	- Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh); - Sở Tư pháp.	Các đơn vị được giao xây dựng văn bản QPPL	Theo Kế hoạch xây dựng văn bản QPPL		Văn bản đánh giá
3	Kiểm soát, đánh giá việc ban hành các văn bản có quy định về TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các đơn vị, địa phương	Thường xuyên		Văn bản góp ý, đánh giá

Số TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
	trên địa bàn tỉnh	tỉnh)				
III	Nhóm nhiệm vụ công bố, công khai, thực hiện TTHC					
1	Công bố TTHC và danh mục TTHC	Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Theo Quyết định công bố của Bộ và việc ban hành văn bản QPPL của tỉnh		Quyết định công bố TTHC và danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Công khai TTHC					
2.1	Cập nhật, đăng tải công khai TTHC trên Cổng dịch vụ công Quốc gia	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - Các cơ quan theo ngành dọc thực hiện TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Thường xuyên theo Quyết định công bố		Các TTHC được địa phương hoá trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo QĐ công bố
2.2	Cập nhật, đăng tải công khai TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - Các cơ quan theo ngành dọc thực hiện TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Thường xuyên theo Quyết định công bố		Các TTHC được công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, đồng bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia
3	Niêm yết công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định tại nơi tiếp nhận và đơn vị giải quyết TTHC, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - Các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp	- Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính	Thường xuyên		100% TTHC được công khai tại nơi tiếp nhận hồ sơ và đơn vị giải quyết TTHC

Số TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
		xã; - Cơ quan theo ngành dọc đóng tại địa phương có TTHC thực hiện tại Bộ phận Một cửa.	công tỉnh); - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã			
4	Xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - Cơ quan theo ngành dọc đóng tại địa phương có TTHC thực hiện tại Bộ phận Một cửa..	- Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh); - Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên		Quyết định phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh/Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh.
5	Cập nhập, xây dựng quy trình điện tử trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - Các cơ quan theo ngành dọc thực hiện TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	- Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh); - Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên		Quy trình điện tử được cập nhập và xử lý trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh
6	Công khai, tích hợp tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và tích hợp với Cổng dịch vụ công Quốc gia	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã; - Các cơ quan theo ngành dọc thực hiện TTHC trên Hệ thống	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Thường xuyên		100% kết quả giải quyết TTHC được công khai tại Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và tích hợp trên Cổng

Số TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
		thông tin giải quyết TTHC tỉnh.				dịch vụ công quốc gia
IV	Nhóm nhiệm vụ về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính					
1	Công khai địa chỉ cơ quan tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)		Đã hoàn thành		Niên yết công khai địa chỉ cơ quan tiếp nhận phản ánh, kiến nghị theo quy định
2	Tổ chức việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về quy định, TTHC của người dân và doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Thông tin dịch vụ công tỉnh và các địa chỉ tiếp nhận PAKN khác của tỉnh về quy định hành chính, TTHC và thực hiện TTHC; công khai kết quả xử lý theo quy định	- Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh); - Các cơ quan, đơn vị được phân công làm đầu mối tiếp nhận	- Sở, ban, ngành tỉnh; - UBND cấp xã; - Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên		PAKN được tiếp nhận, phân loại, chuyển xử lý; Kết quả trả lời PAKN được công khai
3	Giải quyết phản ánh, kiến nghị, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về quy định, TTHC của người dân và doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Thông tin dịch vụ công tỉnh và các địa chỉ tiếp nhận PAKN khác của tỉnh về quy định hành chính, TTHC và thực hiện TTHC	- Sở, ban, ngành tỉnh; - UBND cấp xã; - Cơ quan, đơn vị có liên quan.	- Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh) - Các cơ quan, đơn vị được phân công làm đầu mối tiếp nhận	Thường xuyên		PAKN được xử lý theo quy định
V	Nhóm nhiệm vụ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và các nội dung tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC					

Số TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
1	Thực hiện tiếp nhận, số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC theo Khoản 11 Điều 1 Nghị định 107/NĐ-CP	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có TTHC tiếp nhận và giải quyết tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh và Bộ phận Một cửa của đơn vị theo quy định. - Bộ phận chuyên môn thuộc UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có TTHC tiếp nhận và giải quyết tại điểm Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã theo quy định.	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Thường xuyên		100% hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC; 100% kết quả giải quyết TTHC được cấp bản điện tử theo quy định.
2	Số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực					
2.1	Đối với kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh: 100% kết quả giải quyết còn hiệu lực	- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - Các cơ quan, đơn vị có TTHC tiếp nhận và giải quyết tại Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Tháng 7	Tháng 12	Kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực được số hóa đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử
2.2	Đối với kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã: 100% kết quả giải quyết còn hiệu lực	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND cấp xã;	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục	Tháng 7	Tháng 12	Kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực được số hóa đảm bảo

Số TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
		- Các cơ quan, đơn vị có TTHC tiếp nhận và giải quyết tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	vụ Hành chính công tỉnh)			việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử
3	Trên 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có TTHC tiếp nhận và giải quyết tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh và Bộ phận Một cửa của đơn vị theo quy định. - Bộ phận chuyên môn thuộc UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có TTHC tiếp nhận và giải quyết tại Điểm Tiếp nhận và Trả kết quả theo quy định.	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Thường xuyên		Dữ liệu số hoá được tái sử dụng
4	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã; - Các cơ quan, đơn vị có TTHC	Tháng 7	12/20205	Đến 31/12/2025 100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh

Số TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
			tiếp nhận và giải quyết tại Bộ phận Một cửa các cấp			
5	Thực hiện các nội dung theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 về việc nâng cao Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian trên môi trường điện tử (Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp); giám sát, đánh giá chất lượng giải quyết TTHC trên cơ sở ứng dụng công nghệ mới					
5.1	Giám sát kết quả đánh giá chất lượng Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã; - Các cơ quan, đơn vị có TTHC tiếp nhận và giải quyết tại Bộ phận Một cửa các cấp	Thường xuyên		Báo cáo/Công văn phối hợp xử lý/Văn bản chỉ đạo
5.2	Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp theo Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh);	Thường xuyên		- Báo cáo, các giải pháp; - Kết quả các chỉ số đảm bảo theo yêu cầu
5.3	Tổng hợp kết quả, đánh giá chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng tháng		Báo cáo tổng hợp
5.4	Công khai kết quả đánh giá Bộ chỉ số trên Hệ thống thông tin giải quyết	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục	- Sở, ban, ngành thuộc UBND	Hàng tháng		Kết quả được công khai trên Hệ thống

Số TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
	TTHC tỉnh và Cổng Thông tin điện tử tỉnh	vụ Hành chính công (tỉnh)	tỉnh; - UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan			thông tin giải quyết TTHC tỉnh và Cổng Thông tin điện tử tỉnh
6	Hồ sơ giải quyết TTHC	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã; - Các cơ quan, đơn vị có TTHC thực hiện tại Bộ phận Một cửa	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Thường xuyên		Trên 90% hồ sơ TTHC được giải quyết trước và đúng hạn, trong đó 60% trả trước hạn
7	Mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công đạt tối thiểu 90% . Trong đó mức độ hài lòng về giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã; - Các cơ quan, đơn vị có TTHC thực hiện tại Bộ phận Một cửa các cấp.	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Thường xuyên		Tỷ lệ đánh giá mức độ hài lòng trên hệ thống theo dõi đảm bảo tỷ lệ theo Kế hoạch
8	Thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hạn trong giải quyết TTHC	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã; - Các cơ quan, đơn vị có TTHC thực hiện tại Bộ phận Một cửa	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Thường xuyên		100% hồ sơ chậm giải quyết có văn bản xin lỗi
10	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích đối với 100% TTHC đủ điều kiện	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã.	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính	Thường xuyên		100% TTHC đủ điều kiện được triển khai thực hiện

Số TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
11	Rà soát, lựa chọn một số TTHC giao cho doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện một số khâu trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết theo quy định	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	công tỉnh) - Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.		Căn cứ vào tình hình nhu cầu thực tế của người dân, doanh nghiệp	Quyết định phê duyệt danh mục TTHC thực hiện.
VI	Nhóm nhiệm vụ thực hiện theo Nghị định số 45/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 quy định về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; đổi mới việc thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp					
1	Thực hiện cung cấp thông tin, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan hành chính trên môi trường mạng					
1.1	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng đối với 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định về mức độ triển khai, cung cấp dịch vụ công toàn trình và dịch vụ công một phần	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Thường xuyên		Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
1.2	Rà soát, tái cấu trúc quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến cung cấp tại Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Thường xuyên		- 100% dịch vụ công trực tuyến được tái cấu trúc; - 100% DVC trực tuyến được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
1.3	Ban hành danh mục thành phần hồ sơ	Văn phòng UBND	- Sở, ban, ngành	Thường xuyên		Quyết định phê duyệt

Số TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
	phải thực hiện số hóa theo quy định tại Thông tư 01/2023/TT-VPCP	tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.			danh mục thành phần hồ sơ số hoá
2	Tiếp nhận và giải quyết dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan hành chính trên môi trường mạng	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Thường xuyên		Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trên môi trường mạng theo chỉ tiêu trên địa bàn tỉnh là trên 90%.
3	Thanh toán trực tuyến					
3.1	100% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ được triển khai thực hiện và cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã; - Các cơ quan, đơn vị có dịch vụ công trực tuyến thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	Thường xuyên		100% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thực hiện thanh toán trực tuyến và cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
3.2	Tỉ lệ TTHC triển khai thanh toán trực tuyến có phát sinh giao dịch	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã; - Các cơ quan, đơn vị có dịch vụ công trực tuyến thực hiện trên	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Thường xuyên		100% TTHC có hồ sơ phát sinh giao dịch được thanh toán trực tuyến

Số TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
		Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.				
3.3	Tỉ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; -UBND cấp xã; - Các cơ quan, đơn vị có dịch vụ công trực tuyến thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Thường xuyên		Trên 70% hồ sơ thanh toán trực tuyến
VII	Nhóm nhiệm vụ về thực hiện Cổng dịch vụ công quốc gia					
1	Đồng bộ danh mục, nội dung TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - Các cơ quan, đơn vị có dịch vụ công trực tuyến thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Thường xuyên		100% danh mục, nội dung TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia
2	Đồng bộ trạng thái hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã; - Các cơ quan, đơn vị có dịch vụ công trực tuyến thực hiện trên Hệ thống thông tin	Thường xuyên		100% trạng thái hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh được đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia

Số TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
			giải quyết TTHC tỉnh.			
3	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Thường xuyên		100% trên tổng số TTHC đủ điều kiện
VIII	Công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC					
1	Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã và cơ quan, tổ chức có liên quan	Theo Kế hoạch kiểm tra		Báo cáo kết quả kiểm tra trình Chủ tịch UBND tỉnh
2	Kiểm tra việc thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm về công tác kiểm soát TTHC	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã và cơ quan, tổ chức có liên quan	Đột xuất hoặc lồng ghép chương trình kiểm tra có liên quan		Báo cáo kết quả kiểm tra trình Chủ tịch UBND tỉnh
IX	Nhiệm vụ khác					
1	Các nhiệm vụ theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia	Đơn vị, địa phương có nội dung triển khai thực hiện theo Đề án 06 và các văn bản triển khai	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo nội dung tại Đề án và các văn bản triển khai		Tùy theo yêu cầu, nhiệm vụ triển khai thực hiện

Số TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
	giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06)					
2	Các nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Công văn số 3033/UBND-KSTT ngày 18/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	-Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - Các cơ quan tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương.	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Theo chỉ đạo của TW/tỉnh		Các nhiệm vụ đảm bảo yêu cầu Nghị quyết số 131/NQ-CP
3	Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã. - Cơ quan, tổ chức có liên quan.	Theo chỉ đạo của TW/tỉnh		Các nhiệm vụ được thực hiện đảm bảo yêu cầu theo Chỉ thị
4	Tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã	Theo Kế hoạch		Hội nghị tập huấn được triển khai.
5	Nghiên cứu, khảo sát những mô hình mới trong công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã.	Thường xuyên		- Các cuộc điều tra, khảo sát được triển khai. - Báo cáo kết quả nghiên cứu, khảo sát trình Chủ tịch UBND tỉnh.

Số TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
6	Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC và quy định có liên quan	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã.	Thường xuyên		Báo cáo kết quả trình Chủ tịch UBND tỉnh.
7	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách TTHC và thực hiện dịch vụ công trực tuyến	- Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh); - Báo và Phát thanh, Truyền hình Bắc Ninh. - Các cơ báo chí đóng trên địa bàn tỉnh. - Sở, ban, ngành; - UBND cấp xã.		Thường xuyên		- Các chuyên mục, phóng sự, tin, bài viết, thông qua tổ chức Hội nghị và bằng nhiều hình thức tuyên truyền khác. - Xây dựng video hướng dẫn, tuyên truyền thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần;
8	Phát động phong trào thi đua đối với công chức, viên chức Bộ phận Một cửa với chủ đề: “Tuyên truyền hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện số hóa hồ sơ, dịch vụ công trực tuyến, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử trong giải quyết TTHC”	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã; - Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên và theo Kế hoạch		Kế hoạch; các sản phẩm tuyên truyền
9	Tổng kết công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện các nội dung khác theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	-Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND cấp xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý IV		Hội nghị tổng kết; Báo cáo đánh giá

Phụ lục 02
NỘI DUNG RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ,
ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM
06 THÁNG CUỐI NĂM 2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 16/8/2025
của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

I. Quan điểm, mục tiêu, yêu cầu, sản phẩm và quy trình rà soát

1. Quan điểm

a) Thực hiện chủ trương của Đảng, Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), điều kiện đầu tư kinh doanh (ĐKKD), tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, theo đúng tinh thần Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ.

b) Lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, động lực, mục tiêu của sự phát triển; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh.

c) Nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, góp phần bảo đảm mục tiêu tăng trưởng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

d) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong thực hiện TTHC, gắn với phân bổ nguồn lực và đề cao trách nhiệm thực thi của các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh.

đ) Tiếp tục đổi mới toàn diện, nâng cao hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, bảo đảm công khai, minh bạch và thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi tỉnh.

2. Mục tiêu

Tiếp tục rà soát, đơn giản hoá TTHC, phấn đấu trong năm 2025 đạt mục tiêu:

a) Tiếp tục cắt giảm, đơn giản hoá ngay hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền thực hiện cắt giảm, đơn giản hoá TTHC đặc biệt liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, TTHC thiết yếu cho người dân và doanh nghiệp, giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết của các TTHC, 30% chi phí tuân thủ TTHC; đơn giản hoá quy trình, thành phần hồ sơ trên cơ sở chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu trên cơ sở quốc gia về TTHC.

b) 100% TTHC đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến được tái cấu trúc quy trình; 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, bảo đảm minh bạch, giảm tối đa giấy tờ.

c) 100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong từng cơ quan hành chính nhà nước được rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục, thời gian giải quyết, chi phí thực hiện và sửa đổi, hoàn thiện để phù hợp với việc thực hiện tinh gọn, sắp xếp bộ máy, đồng thời bảo đảm thông suốt, hiệu quả.

3. Yêu cầu

a) Triển khai đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Bắc Ninh.

b) Bảo đảm thực hiện "05 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm" trong quá trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC.

c) Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành và UBND các cấp trên địa bàn tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ cắt giảm, đơn giản hóa TTHC.

d) Gắn kết chặt chẽ việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC với ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số và sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

đ) Huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, sự tham gia của các cấp, các ngành, chuyên gia, doanh nghiệp, tạo đồng thuận xã hội.

e) Thực hiện công khai, minh bạch kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC.

4. Sản phẩm

- Phương án đơn giản hóa TTHC và sáng kiến cải cách TTHC do các cơ quan chuyên môn chủ trì soạn thảo trình UBND tỉnh phê duyệt phù hợp với chức năng quản lý Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Quyết định thông qua Phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC của UBND tỉnh; các văn bản chỉ đạo và báo cáo kết quả rà soát của UBND tỉnh kèm theo Phương án được phê duyệt gửi Chính phủ và các bộ, ngành liên quan.

- Các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC và sáng kiến cải cách TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh.

5. Quy trình rà soát TTHC

- Thực hiện theo hướng dẫn tại Chương V về rà soát, đánh giá TTHC và các Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC.

- Thực hiện đồng thời với việc rà soát, tái cấu trúc quy trình thực hiện TTHC theo quy định về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ và Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung, biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

- Đối với việc rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ, thực hiện theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 1927/VPCP-KSTT ngày 25/3/2024 về việc thực hiện nhiệm vụ công bố, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ.

II. Tiến độ triển khai các công việc

1. Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp xã tiếp tục rà soát, đánh giá, đơn giản hóa TTHC theo mẫu tại Phụ lục V kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP kèm theo Kế hoạch Kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2025 gửi Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) **trước ngày 15/8/2025**.

2. Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) chủ động, phối hợp với các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp xã thực hiện rà soát, đánh giá, đơn giản hóa TTHC và xây dựng quy trình liên thông trong giải quyết TTHC; báo cáo, đề xuất kết quả rà soát đánh giá theo nội dung và thời gian quy định tại mục 3.

3. Thực hiện việc rà soát và tính toán chi phí tuân thủ TTHC theo các biểu mẫu và sơ đồ rà soát TTHC tại các Phụ lục kèm theo Thông tư 02/2017/TT-VPCP; tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá gồm: nội dung phương án đơn giản hóa TTHC và các sáng kiến cải cách TTHC, lý do, chi phí cắt giảm sau khi đơn giản hóa, kiến nghị thực thi. Gửi kết quả rà soát kèm theo biểu mẫu rà soát, sơ đồ TTHC trước và sau khi rà soát (đối với trường hợp rà soát nhóm TTHC) về Văn phòng UBND (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) **trước ngày 31/8/2025**.

4. Trên cơ sở đánh giá của Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh), cơ quan chủ trì rà soát, đánh giá hoàn thiện kết quả rà soát và dự thảo Quyết định thông qua Phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC đối với từng lĩnh vực hoặc theo nội dung được giao chủ trì theo mẫu tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP, gửi về Văn

phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh), tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt ***trước ngày 12/9/2025***.

5. Gửi kết quả rà soát, đánh giá TTHC của UBND tỉnh kèm theo phương án đơn giản hóa TTHC đã được phê duyệt gửi về bộ, cơ quan ngang bộ đề nghị xem xét theo phạm vi, chức năng quản lý của bộ, cơ quan ngang bộ trước ngày ***15/9/2025***.

6. Đề xuất việc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC và sáng kiến cải cách TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh (nếu có) ***trước ngày 30/12/2025***./.

III. Danh mục nhóm TTHC/TTHC thực hiện rà soát, đánh giá, đơn giản hóa trọng tâm năm 2025

Rà soát 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, trong đó trọng tâm rà soát nhóm TTHC/TTHC sau:

<i>STT</i>	<i>Tên nhóm/ lĩnh vực</i>	<i>Cơ quan thực hiện rà soát</i>		<i>Thời gian thực hiện rà soát</i>	
		<i>Chủ trì</i>	<i>Phối hợp</i>	<i>Bắt đầu</i>	<i>Hoàn thành</i>
1	Nhóm TTHC liên quan đến hoạt động kinh doanh và thành lập doanh nghiệp	- Ban quản lý các Khu công nghiệp ; - Sở Tài chính.	- Văn phòng UBND (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh); - Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Công thương, Tư pháp, Cục Thuế; - UBND các xã, phường; - Các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân có liên quan.	01/8	31/8
2	Nhóm TTHC/quy định hành chính liên quan đến lĩnh vực hộ tịch	Sở Tư pháp	- Văn phòng UBND (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh); - Công an tỉnh; - UBND các xã, phường.	01/8	31/8
3	Nhóm TTHC về đăng ký quyền sử dụng đất, đăng ký biến động quyền sử dụng đất và tài sản trên đất	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Văn phòng UBND (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh); - Cơ quan thuế; - UBND các xã, phường; - Các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân có liên quan.	01/8	31/8
4	Nhóm TTHC liên quan đến lĩnh vực thực hiện chính sách đối với người có công; lĩnh vực lao động,	Sở Nội vụ	- Văn phòng UBND (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh); - Các sở, ban, ngành thuộc UBND	01/8	31/8

<i>STT</i>	<i>Tên nhóm/ lĩnh vực</i>	<i>Cơ quan thực hiện rà soát</i>		<i>Thời gian thực hiện rà soát</i>	
		<i>Chủ trì</i>	<i>Phối hợp</i>	<i>Bắt đầu</i>	<i>Hoàn thành</i>
	tiền lương, BHXH và ATLĐ		tỉnh; - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; - Bảo hiểm xã hội tỉnh; - UBND các xã, phường.		
5	Nhóm TTHC về lĩnh vực văn hoá; lĩnh vực mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	- Văn phòng UBND (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh); - Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND các xã, phường; - Các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân có liên quan.	01/8	31/8
6	Nhóm TTHC lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Văn phòng UBND (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh); - UBND các xã, phường.	01/8	31/8
7	Nhóm TTHC lĩnh vực quản lý hoạt động xây dựng	Sở Xây dựng	- Văn phòng UBND (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh); - Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND các xã, phường; - Các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân có liên quan.	01/8	31/8
8	Nhóm TTHC lĩnh vực xuất bản, in và phát hành	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	- Văn phòng UBND (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh); - UBND các xã, phường;	01/8	31/8

<i>STT</i>	<i>Tên nhóm/ lĩnh vực</i>	<i>Cơ quan thực hiện rà soát</i>		<i>Thời gian thực hiện rà soát</i>	
		<i>Chủ trì</i>	<i>Phối hợp</i>	<i>Bắt đầu</i>	<i>Hoàn thành</i>
			- Các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân có liên quan.		
9	Nhóm TTHC lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế	- Văn phòng UBND (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh); - Các cơ sở khám chữa bệnh; - UBND các xã, phường.	01/8	31/8
10	Nhóm TTHC lĩnh vực quản lý công sản	Sở Tài chính	- Văn phòng UBND (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh); - Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND các xã, phường.	01/8	31/8
11	Nhóm TTHC lĩnh vực thuỷ lợi	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Văn phòng UBND (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh); - UBND các xã, phường.	01/8	31/8
12	Nhóm TTHC lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công thương	- Văn phòng UBND (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh); - UBND các xã, phường.	01/8	31/8
13	Nhóm TTHC lĩnh vực hoạt động khoa học, công nghệ	Sở Khoa học, công nghệ	- Văn phòng UBND (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh); - Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND các xã, phường..	01/8	31/8

Lưu ý: Ngoài các nhóm TTHC rà soát trọng tâm theo Kế hoạch, các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp xã lựa chọn, thực các TTHC/ nhóm TTHC triển khai thực hiện rà soát, đơn giản hoá để đảm bảo tỷ lệ theo yêu cầu và hiệu quả sau khi thực hiện rà soát, đơn giản hoá TTHC.